

Văn Hóa Việt :

Tiếng Việt phản ánh rõ nét linh hồn - tính cách đặc trưng cơ bản của con người - của nền văn hóa Việt. Nghệ thuật ngôn từ Việt Nam có tính biểu trung cao - giàu chất biểu cảm – của một nền văn hóa trọng tình – trọng nghĩa.



Theo loại hình, tiếng Việt là một ngôn ngữ đơn tiết, song nó hàm chứa một khối lượng lớn song tiết. Trong thực tế ngôn từ Việt cấu trúc song tiết là chủ đạo.

Gian hùng là gì ? Là người có tham vọng lớn, bất chấp mọi thủ đoạn, mưu mô xảo trá - lừa dối - qui quyết, để thực hiện mục tiêu tham vọng tạo nên quyền thế cho riêng mình.

“*Tại sao lòng bàn chân trắng hơn mặt và tay ?*”
- “*Bởi vì lòng bàn chân nó biết giấu mặt*” (*Tào Tháo – Tam Quốc Chí*).

Thế nào là gian hùng ? Khái niệm “*Gian hùng*” bao gồm 2 nội dung chính là ***gian*** và ***hùng***.

Chỉ có những kẻ vừa gian vừa hùng mới được gọi là hùng. Giống như Nghiêm Tung triều Minh, lén lén lút lút, dùng những thủ đoạn, gian nhung không hùng, đây chỉ có thể gọi là gian tặc. Đỗng Trác vào những năm cuối của nhà Đông Hán, hoành hành bá đạo, ngang ngược tàn độc thì hùng chứ không gian. Sử dụng những thủ đoạn bạo lực, gọi là thư hùng. Thư hùng chính là những kẻ có dã tâm nhung cứng rắn. Gian tặc là những kẻ giáo hoạt nhung lại dùng thủ đoạn gian trá - gian hùng là những kẻ gian trá.

Gian manh là gì ? Là cao ngạo - ngang ngược - phản phúc, thủ đoạn dối trá - gian xảo – lừa đảo - lươn lẹo, chuyên lừa lọc bằng những mánh khoé một cách đê tiện.

Ăn cháo đáy bát nghĩa là gì ?

- **Ăn cháo:** Là ăn cái thứ mà người ta bố thí cho, hàm nghĩa chịu ơn.
- **Đáy bát:** Là đáy vào cái bát mà mình vừa mới ăn xong, hàm nghĩa vô ơn, bội bạc - phản bạn lừa thầy.

Thành ngữ ăn cháo đáy bát gồm hai vế:

- Vé thứ nhất nói về việc nhận ân nghĩa (ăn cháo)
- Vé thứ hai nói về sự bội bạc ân nghĩa (đái bát).

“Ăn cháo đái bát” biểu thị cho sự phũ phàng đến thô bạo của người đời. Đáng quan tâm hơn là tại sao dân gian lại dùng cụm từ ăn cháo để biểu hiện việc ân nghĩa ? Có bao nhiêu thứ khác, quý hiếm hơn, đáng giá hơn sao không được chọn dùng, trong khi đó lại dùng cháo, một thức ăn bậc thấp nhất, để chỉ cái ân cái nghĩa do người khác mang lại ?

Thông thường cháo là món ăn nhẹ, dễ tiêu, thích hợp với người bệnh đuối sức, không ăn được cơm. Bát cháo từ tay người khác mang lại chăm sóc lẽ nào người bệnh chẳng biết nâng niu trân trọng ?

Cháo trong dân gian, các cụ bà thường dùng để cúng lễ ở các miếu, dưới gốc cây đa, sau đó ban phát cho trẻ để lấy phước. Vì thế mà có chuyện “cướp cháo gốc (lá) đa”.

Khi gặp nạn đói kém nhiều người quẫn bách cơm không có ăn, áo không có mặc, sống thoi thóp

trong hoạn nạn, những người có lòng nhân đức thường nấu cháo để phát chẩn, giúp cho người bị nạn bát cháo cầm hơi. Bát cháo cứu giúp con người ra khỏi cái đói đến chết người cũng chẳng đáng ghi lòng tạc dạ hay sao ? Một miếng khi đói bằng mót gói khi no là thế !

Những điều liên tưởng ở trên cho thấy cách lập ý lập túc của thành ngữ ăn cháo đái bát vừa cụ thể vừa rất sâu sắc.

Với quan niệm sâu kín, đã khéo léo tạo nên một sự đối lập gắt gao, giữa một bên là ân nghĩa với một bên khác là hành vi phụ bạc đến mức thô bạo, nhằm toát lên giá trị phê phán của thành ngữ “*ăn cháo đái bát*” đối với những kẻ sống không có trước có sau, sống vô ơn bạc nghĩa.

Cùng nghĩa với “*ăn cháo đái bát*”, trong tiếng Việt còn có những thành ngữ như “*qua cầu rút ván, qua sông đầm vào sóng*”... rất tinh tế - đầy ý nghĩa.

Nhu nhược là gì ?

Nhu nhược là một tính từ - khái niệm về một tính cách:

- Nhu nhược đẻ chỉ cho những người thiếu cương quyết, mềm yếu, không dám vùng lên để đấu tranh - phản ứng lại những vấn đề cần thiết. Người nhu nhược không quân tử - không tự tin - thiếu quyết đoán trong mọi việc. Không **tự mình** đưa ra những quyết định đúng đắn để bảo vệ chánh kiến. Không dám đứng ra bảo vệ chân lý. Không thừa nhận - nhận lỗi về bản thân, khi thất bại đổ thừa “tại vì” thế này – thế nọ. Hoặc tìm cách quanh co để lấp liếm, để mọi người cảm thấy họ không liên quan đến việc này, thậm chí đổ thừa do người này – người kia, do vấn đề này – hoặc vấn đề nọ...
- Nhu nhược còn là sự lung lay về lập trường, không quyết đoán khi lựa chọn hay chốt một vấn đề và không biết tôn trọng chính kiến của bản thân.
- Người nhu nhược luôn luôn tỏ ra sī diện hão, yếu đuối – lo sợ - mất tự chủ - mất chủ kiến bản thân. Thiếu mạnh mẽ - không bản lĩnh, không tham khảo ý kiến, không nhìn xa trông rộng. Không lập trường - luôn luôn tỏ ra lúng túng – không chọn lọc, cảm thấy lung lay – dễ dàng bị huyễn hoặc - nghe lời đường mật êm

ai - dẽ xiêu lòng – dẽ bị sai khiến trong hành xử.

- Người nhu nhược thường coi trọng hình thức - danh dự cá nhân hơn tình cảm. Họ ưu tiên hướng đến người ngoài, thậm chí là nhiệt tình hy sinh để nhận về lợi ích cho họ, cụ thể là nhận về cái danh hiệu “sĩ diện hão”. Có xu hướng thích đổ lỗi cho người khác, đặc biệt là tranh công đối với những người thân cận.
- Người nhu nhược lại có động cơ che giấu đi những bản chất kém hiếu biết không mấy tốt đẹp bên trong. Bản thân cảm thấy không thoải mái, có khi có ảnh hưởng đến quyền lợi cá nhân. Họ thường tỏ ra bực dọc, khó chịu với người khác.

Sưu tầm và biên tập:

